

Số: 03/NQ-HĐND

Bình Định, ngày 15 tháng 3 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công
trung hạn, giai đoạn 2021-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 15 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính
phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Thủ tướng
Chính phủ về việc giao bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách Trung
ương giai đoạn 2021-2025 từ nguồn dự phòng chung tương ứng với nguồn tăng thu
ngân sách Trung ương năm 2022;*

*Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng
nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa
phương giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm
2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công
trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 03/NQ-
HĐND ngày 23 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ
sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025
và kế hoạch đầu tư công năm 2022; Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7
năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư
công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2022;
Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh
về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước
giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2022; Nghị quyết số 59/NQ-HĐND ngày 10
tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch
đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số
03/NQ-HĐND ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều
chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và năm 2023;
Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh
về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;
Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 21 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh
về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

Xét Tờ trình số 19/TTr-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn, giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra số 12/BC-KTNS ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, với các nội dung như sau:

1. Bổ sung tổng nguồn và phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn với số tiền 940.632,216 triệu đồng, cụ thể:

- Vốn ngân sách địa phương: 140.632,216 triệu đồng, trong đó:

+ Nguồn tăng thu tiền bán nhà thuộc sở hữu Nhà nước năm 2023: 58.075 triệu đồng.

+ Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh còn lại năm 2022: 51.820,532 triệu đồng.

+ Nguồn tăng thu xổ số kiến thiết năm 2022 chuyển sang năm 2023: 8.364,684 triệu đồng.

+ Nguồn tăng thu xổ số kiến thiết năm 2023: 22.372 triệu đồng.

(Chi tiết như phụ lục 01, 02 kèm theo)

- Vốn ngân sách trung ương:

+ Nguồn dự phòng chung tương ứng với nguồn tăng thu ngân sách Trung ương năm 2022: 800.000 triệu đồng.

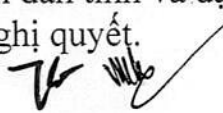
(Chi tiết như phụ lục 01, 03 kèm theo)

2. Giao kế hoạch đầu tư công trung hạn đối với dự án chuẩn bị đầu tư và dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

(Chi tiết như phụ lục 04 kèm theo)

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.



Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 15 (kỳ họp chuyên đề) thông qua và có hiệu lực từ ngày 15 tháng 3 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ (báo cáo);
- VPQH, VPCP, Bộ Tài chính, Bộ KH&ĐT;
- TT. Tỉnh ủy (b/cáo); TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành liên quan;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp. *zh*



CHỦ TỊCH

Hồ Quốc Dũng



Phụ lục 01

BỔ SUNG TỔNG NGUỒN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Nghị quyết số: 03/NQ-HĐND ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn/danh mục	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch vốn bổ sung	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 sau khi bổ sung	Ghi chú
1	2	3	4	5=3+4	6
	TỔNG SỐ	43.172.854,000	940.632,216	44.113.486,216	
I	VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	31.301.877,000	140.632,216	31.442.509,216	
	Trong đó:				
1	Nguồn tăng thu tiền bán nhà thuộc sở hữu Nhà nước năm 2023		58.075,000	58.075,000	Chi tiết phụ lục 02
2	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh còn lại năm 2022		51.820,532	51.820,532	
3	Nguồn tăng thu xổ số kiến thiết năm 2022 chuyển sang năm 2023		8.364,684	8.364,684	
4	Nguồn tăng thu xổ số kiến thiết năm 2023		22.372,000	22.372,000	
II	VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG	11.870.977,000	800.000,000	12.670.977,000	
	Trong đó:				
1	Nguồn dự phòng chung tương ứng với nguồn tăng thu ngân sách Trung ương năm 2022		800.000,000	800.000,000	Chi tiết phụ lục 03

Handwritten signature and initials.



Phụ lục 02

**DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
TỪ NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG BỔ SUNG**

(Kèm theo Nghị quyết số: 03/NQ-HĐND ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

ĐVT: triệu đồng

STT	Danh mục/Nguồn vốn	Quyết định phê duyệt CTĐT/phê duyệt dự án			Đầu mối giao kế hoạch	Kế hoạch vốn bổ sung	Ghi chú
		Số Quyết định	TMBT	Trong đó: NST			
1	2	3	4	5	6	7	8
	TỔNG SỐ					140.632,216	
I	Nguồn tăng thu tiền bán nhà thuộc sở hữu Nhà nước năm 2023					58.075,000	
1	Chương trình Bê tông hóa GTNT và Kiên cố hóa kênh mương trên địa bàn tỉnh				Sở Tài chính	58.075,000	
II	Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh còn lại năm 2022					51.820,532	
2	Chương trình Bê tông hóa GTNT và Kiên cố hóa kênh mương trên địa bàn tỉnh				Sở Tài chính	51.820,532	
III	Nguồn tăng thu xổ số kiến thiết năm 2022 chuyển sang năm 2023					8.364,684	
1	Xây dựng Đền thờ Võ Văn Dũng	243/QĐ-SKHĐT; 20/8/2021 170/QĐ-SKHĐT; 7/7/2023	14.766	14.766	Sở Văn hoá và Thể thao	7.239,372	
2	Nội thất Đền thờ Võ Văn Dũng	30/QĐ-SKHĐT; 13/02/2023	5.784	5.784	Sở Văn hoá và Thể thao	1.125,312	
IV	Nguồn tăng thu xổ số kiến thiết năm 2023					22.372,000	
IV.1	Đối ứng thực hiện các CT MTQG					305,000	
a	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi					305,000	
1	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực					305,000	
-	Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS&THPT An Lão					151,000	
+	HM: Xây dựng mới Nhà sinh hoạt giáo dục văn hóa và sân bê tông, lối đi Khu sinh hoạt giáo dục văn hóa	262/QĐ-SKHĐT; 29/9/2023	2.915	2.288	Sở GDĐT	151,000	
-	Trường Phổ thông dân tộc nội trú THCS&THPT Văn Canh					154,000	
+	HM: Hạng mục: Nâng cấp, cải tạo Nhà lớp học bộ môn và Nhà chức năng; Nâng cấp, cải tạo Nhà công vụ giáo viên 06 phòng; Nâng cấp, cải tạo tường rào	223/QĐ-SKHĐT; 23/11/2022	3.129	2.373	Sở GDĐT	154,000	
IV.2	Bổ trí thực hiện các dự án					22.067,000	
a	Các đề án					15.330,000	
1	Đề án đảm bảo cơ sở vật chất cho Chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2022 – 2025					5.050,000	
-	Trường THPT số 3 An Nhơn, thị xã An Nhơn; HM: Nhà lớp học 02 tầng 06 phòng	287/QĐ-SKHĐT ngày 20/10/2023	4.670	4.670	Sở GDĐT	800,000	
-	Trường THPT số 2 An Nhơn, thị xã An Nhơn; HM: Nhà hiệu bộ	286/QĐ-SKHĐT ngày 20/10/2023	4.500	4.500	Sở GDĐT	650,000	
-	Trường THPT Võ Giừ, huyện Hoài Ân; HM: Nâng cấp, cải tạo Nhà bộ môn thành Nhà hiệu bộ	285/QĐ-SKHĐT ngày 20/10/2023	3.000	3.000	Sở GDĐT	600,000	
-	Trường MN Ân Đức, Hạng mục: Nhà lớp học 06 phòng	2251/QĐ-UBND 22/6/2023; 278/QĐ-SKHĐT 18/10/2023	6.209	2.042	UBND huyện Hoài Ân	1.200,000	
-	Trường MG vùng cao thôn T6 Bok Tới (hạng mục: 02 phòng học, phòng chức năng, nhà hiệu bộ, bếp ăn)	2283/QĐ-UBND 23/6/2023; 330/QĐ-SKHĐT 13/11/2023	8.056	2.917	UBND huyện Hoài Ân	1.800,000	

Handwritten signatures and initials.

STT	Danh mục/Nguồn vốn	Quyết định phê duyệt CTĐT/phê duyệt dự án			Đầu mối giao kế hoạch	Kế hoạch vốn bổ sung	Ghi chú
		Số Quyết định	TMBT	Trong đó: NST			
2	Đề án nâng cao năng lực hoạt động hệ thống y tế cơ sở của tỉnh Bình Định giai đoạn 2022-2025					10.280,000	
-	Trung tâm Y tế thành phố Quy Nhơn: Xây dựng mới Khoa Kiểm soát bệnh tật, HIV/AIDS, An toàn thực phẩm và Phòng Dân số - Truyền thông và giáo dục sức khỏe (xây dựng tại địa điểm mới)	229/QĐ-SKHĐT ngày 06/9/2023	15.000	15.000	Sở Y tế	4.700,000	
-	Xây dựng mới Trạm y tế xã Cát Nhơn	267/QĐ-SKHĐT ngày 02/10/2023	6.619	2.250	UBND huyện Phù Cát	540,000	
-	Xây dựng mới Trạm y tế xã Cát Lâm	284/QĐ-SKHĐT ngày 20/10/2023	5.946	2.250	UBND huyện Phù Cát	540,000	
-	Xây dựng mới Trạm y tế xã Ân Nghĩa	2179/QĐ-UBND 15/6/2023	6.892	3.150	UBND huyện Hoài Ân	2.000,000	
-	Xây dựng mới Trạm y tế xã Ân Tín	255/QĐ-SKHĐT 26/9/2023	6.055	3.150	UBND huyện Hoài Ân	2.000,000	
-	Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế xã Ân Tường Tây	2352/QĐ-UBND 30/6/2023	5.260	945	UBND huyện Hoài Ân	500,000	
b	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo					6.737,000	
1	Trường THCS Võ Xán, HM Xây dựng 16 phòng học, nhà tập thể thao và nhà bộ môn	3611/QĐ-UBND; 3/11/2022	29.533	17.904	UBND huyện Tây Sơn	1.940,000	
2	Trường Mầm non Phú Phong HM Xây dựng 06 phòng học, 03 phòng bộ môn, khu hiệu bộ, tường rào cổng ngõ	234/QĐ-SKHĐT; 07/12/2022	14.988	9.171	UBND huyện Tây Sơn	1.300,000	
3	Trường THPT Nguyễn Hồng Đạo, huyện Phù Cát	212/QĐ-SKHĐT; 9/8/2023	7.810	7.810	Sở GDĐT	1.067,000	
4	Trường THPT Xuân Diệu, huyện Tuy Phước	210/QĐ-SKHĐT; 9/8/2023	5.683	5.683	Sở GDĐT	700,000	
5	Trường THPT Nguyễn Trung Trực, huyện Phù Mỹ	211/QĐ-SKHĐT; 9/8/2023	4.873	4.873	Sở GDĐT	600,000	
6	Trường Trung học phổ thông chuyên Chu Văn An: Hạng mục: Nhà ở nội trú học sinh + phòng giáo viên (10 phòng), sân thể dục thể thao, tường rào khu thể dục thể thao, nhà vệ sinh học sinh và nhà để xe học sinh	241/QĐ-SKHĐT; 12/9/2023	8.802	8.802	Sở GDĐT	1.130,000	

Handwritten signature and initials



Phụ lục 03

DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025
TỪ NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG BỔ SUNG
(Kèm theo Nghị quyết số: 03/NQ-HĐND ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

ĐVT: triệu đồng

STT	Danh mục/Nguồn vốn	Quyết định phê duyệt CTĐT/phê duyệt dự án			Đầu mối giao kế hoạch	Kế hoạch vốn bổ sung	Ghi chú
		Số Quyết định	TMBT	Trong đó: NSTW			
1	2	3	4	5	6	7	8
	TỔNG SỐ					800.000,000	
1	Nguồn dự phòng chung tương ứng với nguồn tăng thu ngân sách Trung ương năm 2022					800.000,000	
1	Xây dựng Tuyến đường nối từ Quốc lộ 19 đến Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex VSIP Bình Định kết nối với Cảng Quy Nhơn	06/NQ-HĐND; 23/3/2022 29/NQ-HĐND; 14/7/2023 107/NQ-HĐND; 18/12/2023	1.171.000	800.000	BQL dự án Giao thông	800.000,000	

TK MKB

DANH MỤC DỰ ÁN GIAO KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Nghị quyết số: 03/NQ-HĐND ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

ĐVT: triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Quyết định phê duyệt CTĐT			Đầu mỗi giao kế hoạch	Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025	Ghi chú
		Số Quyết định	Tổng mức đầu tư	Trong đó: ngân sách tỉnh			
1	Xây dựng Trung tâm Nuôi dưỡng người tâm thần Hoài Nhơn - Cơ sở 2	86/NQ-HĐND; 06/12/2023	126.576	126.576	Sở LĐ-TB&XH	14.000	

Ghi chú: Dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục chuẩn bị đầu tư và dự kiến kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 tại Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 21 tháng 9 năm 2023

